TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SƠN DƯƠNG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **25**/2022/HS-ST
Ngày 25/3/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG - TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Tuấn Linh

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ma Quốc Thể

2. Ông Hoàng Văn Hùng

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thành Long - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Sơn Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2022/TLST-HS, ngày 21 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Đoàn Ngọc T, sinh ngày 04/6/1989 tại huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang; Trú tại: thôn P, xã P, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Đoàn Xuân L, sinh năm 1955 và bà Phạm Thị L, sinh năm 1957; Anh, chị, em ruột: có 4, bị cáo là thứ tư; Vợ: Lương Thị Á, sinh năm 1991 (đã ly hôn); Con: chưa có;

- Tiền án: + Bản án số 07/2017/HS-ST ngày 24/02/2017 của TAND huyện Sơn Dương xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

+ Bản án số 64/2019/HS-ST ngày 12/7/2019 của TAND huyện Sơn Dương xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản (tại bản án này bị cáo đã bị áp dụng tình tiết tái phạm), ngày 26/02/2021 chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/11/2021 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang (Có mặt).

2. Bùi Đức Tr, sinh ngày 16/10/1981 tại huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang; Trú tại: thôn Đ, xã T, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang; Trình độ học vấn: 04/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Bùi Đức C, sinh năm 1945 và bà Vũ Thị N, sinh năm 1948; Anh, chị,

em ruột: có 7, bị cáo là thứ sáu; Vợ: Phạm Thị H, sinh năm 1983; Con: có 02 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2005;

- Tiền án: Bản án số 92/2013/HSST ngày 22/8/2013 bị TAND huyện Sơn Dương xử phạt 07 năm 03 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 21/01/2019 chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: Không;

- Nhân thân: Bản án số 152/2021/HSST ngày 21/12/2021 của TAND huyện Sơn Dương xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản (Bị cáo chưa chấp hành án).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/11/2021 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang (Có mặt).

**** Người bị hại:*** Chị Đỗ Lan A, sinh năm 1997, trú tại thôn M, xã P, huyện Sơn Dương (Vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 28/10/2021, Đoàn Ngọc T, sinh năm 1989, trú tại thôn P, xã P, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang, một mình đi bộ đến nhà ông Đỗ Văn H, sinh năm 1968, trú cùng thôn, cách nhà T khoảng 100m (vợ chồng ông H hiện đi làm ăn xa, ngôi nhà này chị Đỗ Lan A, sinh năm 1997, trú tại thôn M, xã P, huyện Sơn Dương là con gái ông H trông coi), mục đích tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Đến nhà ông H, không thấy có ai ở nhà, T đi ra sau bếp và chui vào bên trong lấy trộm 01 máy cắt nhôm nhãn hiệu Makita 1030 (là máy của chị Đỗ Lan A con ông H để tại đó). T bê máy theo đường cũ ra ngoài và đi đến khu vực bờ hồ T thuộc thôn T, xã P rồi cho lên xe đạp của mình chở đi bán. Khi đến nhà văn hóa thôn T, T gặp Bùi Đức Tr, sinh năm 1981, trú tại thôn Đ, xã T, huyện Sơn Dương và bảo đi bán cái máy cắt nhôm lấy mấy trăm chơi, Tr hỏi lấy máy ở đâu, Th trả lời vừa lấy được ở gần nhà, Tr biết rõ chiếc máy là do T vừa trộm cắp mà có. Tr mua chiếc máy của T với giá 300.000 đồng. Số tiền này T đã dùng để mua ma túy của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực thị trấn S, huyện Sơn Dương và chi tiêu cá nhân hết. Ngày 11/11/2021, chị Đỗ Lan A đã trình báo sự việc đến Công an xã P, huyện Sơn Dương; Ngày 12/11/2021, Bùi Dức Tr tự nguyện giao nộp chiếc máy cắt nhôm cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Dương.

Tại kết luận định giá tài sản số 98 ngày 12/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Sơn Dương kết luận: 01 máy cắt nhôm nhãn hiệu Makita 1030, mua mới tháng 12/2019 tại thời điểm mất trộm ngày 28/10/2021 trị giá 3.165.000 đồng *(Ba triệu một trăm sáu lăm nghìn đồng).*

Tại Cáo trạng số 14/CT-VKSSD, ngày 19/01/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương truy tố: Đoàn Ngọc T về tội Trộm cắp tài sản theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự và Bùi Đức Tr về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đoàn Ngọc T, Bùi Đức Tr theo tội danh, điều luật đã nêu trong Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

Tuyên bố bị cáo Đoàn Ngọc T phạm tội Trộm cắp tài sản, bị cáo Bùi Đức Tr phạm tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

1. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Đoàn Ngọc T từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 12/11/2021.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1 Điều 51; đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 56 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bùi Đức Tr từ 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù. Tổng hợp với hình phạt của bản án số 152/2021/HS-ST ngày 21/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương xử phạt Bùi Đức Tr 01 (một) năm tù. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án từ 01 (một) năm 09 (chín) tháng đến 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 12/11/2021.

Ngoài ra, Đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử buộc các bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo, những người tham gia tố tụng khác theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo đều nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận gì. Các bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án:

Quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo Đoàn Ngọc T, Bùi Đức Tr đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp nội dung cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương truy tố. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng vật chứng thu giữ, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận định giá tài sản, lời khai bị hại cùng toàn bộ các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 28/10/2021, Đoàn Ngọc T trú tại thôn P, xã P, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang có hành vi trộm cắp 01 máy cắt nhôm nhãn hiệu Makita 1030 trị giá 3.165.000 đồng *(Ba triệu một trăm sáu lăm nghìn đồng)* tại nhà ông Đỗ Văn H trú cùng thôn là tài sản của chị Đỗ Lan A, trú tại thôn M, xã P, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang để tại đó. Sau khi trộm cắp được tài sản, T đã bán cho Bùi Đức Tr, trú tại thôn Đ, xã T, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang, khi mua Tr biết rõ đó tài sản do T trộm cắp mà có.

Hành vi của bị cáo Đoàn Ngọc T đã phạm vào tội: *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo Bùi Đức Tr đã phạm vào tội: *"Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"* theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

Với mục đích vụ lợi bị cáo Đoàn Ngọc T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác. Bị cáo Bùi Đức Tr có hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Hành vi của các bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương và trực tiếp xâm phạm vào quyền sở hữu đối với tài sản của người khác. Vì vậy cần phải có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục đối với bị cáo đồng thời phòng

ngừa tội phạm chung. Mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát huyện Sơn Dương là phù hợp nên chấp nhận.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Bùi Đức Tr bị áp dụng tình tiết tăng nặng Tái phạm, quy định tại đoạn 1, điểm h, khoản 1, Điều 52 BLHS. Bị cáo Đoàn Ngọc T không có tình tiết tăng nặng;

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo; bị cáo Đoàn Ngọc T có bố đẻ ông Đoàn Xuân L được Chủ tịch UBND tỉnh Tuyên Quang tặng Bằng khen vì đã có thành tích tham gia trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho các bị cáo.

Xét các bị cáo không có tài sản gì riêng có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

[3] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Qua xem xét, nghiên cứu hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: Quá trình điều tra và truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và các văn bản pháp luật có liên quan. Khởi tố, điều tra, thu thập chứng cứ, truy tố đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 05/01/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Sơn Dương đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại 01 máy cắt nhôm nhãn hiệu Makita 1030 cho chị Đỗ Lan A là chủ sở hữu hợp pháp. Chị Đỗ Lan A không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo bản án: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo, những người tham gia tố tụng khác theo quy định của pháp luật

[6] Các vấn đề khác: Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 28/10/2021 của Đoàn Ngọc T, Công an huyện Sơn Dương đã xử phạt hành chính tại Quyết định số 05 ngày 07/01/2022, phạt tiền 750.000 đồng nên HĐXX không xem xét.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho T hiện không xác định được tên, tuổi địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

I. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đoàn Ngọc T phạm tội "*Trộm cắp tài sản*". Bị cáo Bùi Đức Tr phạm tội *"Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"*

II. Về áp dụng điều luật và hình phạt:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

1. Xử phạt: Bị cáo **Đoàn Ngọc T 02 (hai)** năm **03 (ba)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 12/11/2021.

Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1 Điều 51; đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 56 Bộ luật hình sự.

2. Xử phạt: Bị cáo **Bùi Đức Tr 09 (chín)** tháng tù. Tổng hợp với hình phạt của bản án số 152/2021/HS-ST ngày 21/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương xử phạt Bùi Đức Tr **01 (một)** năm tù. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là **01 (một)** năm **09 (chín)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 12/11/2021.

III. Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án:

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo; Bị hại;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- Công an huyện Sơn Dương;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- Trại tạm giam CA tỉnh TQ;
- Chi cục T.H.A DS huyện Sơn Dương;
- UBND xã P, T;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(đã ký)

Lê Tuấn Linh